TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2018/HNGĐ-ST
Ngày 09-02-2018
V/v: Ly hôn giữa chị H và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Kim Cúc

Ông Nguyễn Văn Quỹ

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Soan - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân thành phố Nam Định

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên

Ngày 09-02-2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 540/2017/TLST-HNGĐ ngày 04-12-2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01-02-2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1985

Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định

Địa chỉ cư trú: Xóm 2, thôn M, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định

- Bị đơn: Anh Dương Công Thuận, sinh năm 1975

Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định

Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Đ, huyên B, tỉnh Lâm Đồng

Tại phiên toà: Chị H có mặt, anh T có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp ngày 04-12-2017, quá trình tham gia tố tụng tại Toà án và tại phiên toà nguyên đơn là chị Vũ Thị Thu H trình bày:

Chị và anh Dương Công T tự nguyện kết hôn, đã đăng ký kết hôn ngày 04-12-2014 tại Uỷ ban nhân dân xã N, thành phố Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được 6 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T nghiện ma túy. Chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh T không thay đổi. Tháng 8-2016 anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên bị phạt tù, hiện đang chấp hành hình phạt tại Trại giam Đ, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên xin được ly hôn.

Tại bản tự khai ngày 17-01-2018 bị đơn là anh Dương Công T trình bày thống nhất với chị Vũ Thị Thu H về điều kiện kết hôn. Về nguyên nhân mâu thuẫn theo anh là do khác biệt nhau về tính cách và bất đồng quan điểm sống. Tháng 8-2016 anh bị chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Đ. Từ đó đến nay chị H không quan tâm, thăm hỏi, động viên. Anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh T đều xác nhận vợ chồng không có.

Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh T đều xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định:

Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Dương Công T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án, bản sao đơn khởi kiện của chị H và toàn bộ tài liệu chứng cứ kèm theo. Anh T đã viết đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H và anh Dương Công T tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã N, thành phố N nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân chủ yếu là do khác biệt về tính cách và quan điểm sống, bản thân anh T vi phạm pháp luật nên bị xử phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" hiện đang chấp hành hình phạt tại Trại giam Đ, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Nay

chị H xin ly hôn, anh T cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn. Chứng tỏ hôn nhân của chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; vì vậy cần xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị H và anh T đều xác nhận vợ chồng không có con chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh T xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ là không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thu H và anh Dương Công T.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000756 ngày 04-12-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

Chị H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã N, TP. Nam Định;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh